TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HNGD-ST
Ngày 06/9/2017
V/v tranh chấp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Lan
2. Ông Nguyễn Sơn Hóa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Dương Quốc Hoàng – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 390/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2017/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Trịnh Thế H – sinh năm 1972

HKTT và chỗ ở : P616 CT2 B, phường K, quận H, Hà Nội – có mặt

* Bị đơn: Chị Hoàng Thị Thu P – sinh năm 1977

HKTT: P616 CT2 B, phường K, quận H, Hà Nội – có mặt

Chỗ ở hiện nay: Phòng 2905 tòa nhà D khu đô thị K,Phường K, quận H, Hà Nội – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 5 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Trịnh Thế H trình bày:

Anh và chị P đã được Tòa án nhân dân quận H, giải quyết ly hôn. Tại quyết định thuận tình ly hôn số 41 ngày 02 tháng 02 năm 2016, theo nội dung quyết định này con chung của anh chị là Trịnh Tuấn H – sinh ngày 28/7/2003 giao cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và con chung Trịnh Duy H – sinh ngày 20/6/2009 cho chị P trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng. Tuy nhiên sau khi ly hôn đến nay việc chăm sóc cháu Duy H của chị P không được đảm bảo vi phạm quyền lợi của con, cụ thể:

Về việc chăm sóc cho con: Việc chăm sóc con không chu đáo, không trực tiếp đưa đón con đi học mà thường xuyên để xe ôm đưa đón con đi học, mỗi sáng chị P không trực tiếp chăm sóc con trong việc ăn sáng mà cho con 10.000 đồng để con đến trường tự mua đồ ăn sáng, hàng tháng chị P thường không đóng tiền ăn học bán trú cho con mặc dù nhà trường đã gửi thông báo và nhắn tin qua thư điện tử rồi cô giáo chủ nhiệm cũng gọi điện trực tiếp, con luôn là người đóng tiền sau cùng khi các bạn đã đóng từ rất lâu, khi cô giáo chủ nhiệm phản ánh cho anh biết việc chậm đóng tiền những lần đó anh H đều là người trực tiếp đến để đóng tiền cho con.

Về quá trình học tập của con: Cô giáo chủ nhiệm phản ánh con thường xuyên đi học muộn, nghỉ học không có lý do, không báo với cô giáo chủ nhiệm và nhà trường, đồ dùng học tập của con không đầy đủ. Vào ngày 05/5/2017 con thi kiểm tra môn toán cuối năm nhưng đến giờ thi chưa thấy con đến nên cô giáo sốt ruột và đã gọi và nhắn tin cho anh H, trong năm học vừa qua việc học của cháu H rất xa sút, kết quả học tập trung bình yếu.

Hiện tại chị P đã sinh con với người nước ngoài được hơn 6 tháng, việc này ảnh hưởng rất lớn đến việc chị P không đảm bảo được cuộc sống cho con như nội dung anh H đã trình bày. Để đảm bảo được cuộc sống của con anh H đề nghị Tòa án giao con Trịnh Duy H cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu, anh H không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung.

* *Tại bản tự khai và trong phiên hòa giải bị đơn chị P trình bày:* Chị P thống nhất với lời khai của anh H về vấn đề anh chị có hai con chung là Trịnh Tuấn H – sinh ngày 28/7/200.. và con chung Trịnh Duy H – sinh ngày 20/6/200.., sau khi ly hôn con chung Trịnh Duy H do chị trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Trịnh Tuấn H do

anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Quá trình cháu H ở với chị cuộc sống của mẹ con rất tốt, việc chị không trực tiếp đưa đón con đến trường là do chị có sinh con nhỏ, nên có nhờ bác xe ôm quen cùng bà ngoại đưa cháu H đến trường, việc chị không đóng tiền học cho con là do mấy tháng trở lại đây anh H gọi điện nhắn tin bảo cuối tuần để anh H đón con và đóng tiền học cho con luôn, chị P nghĩ anh H quan tâm đến con nên việc anh H đóng tiền cho con là chuyện bình thường, còn việc con có nghỉ học là do những lúc con bị ốm, chị cũng đã gọi điện báo cho cô giáo chủ nhiệm để xin phép cho con nghỉ học. Về kết quả học tập thì trước đây việc học tập của con cũng yếu do vậy trong năm học vừa qua con học cũng chưa được tốt, con cần phải cố gắng vào năm học tới, còn về đạo đức con rất ngoan có phần hơi nhút nhát.

Chị P xác định từ khi vợ chồng ly hôn đến nay, chị vẫn đảm bảo được cuộc sống cho con, do vậy chị không đồng ý giao con Trịnh Duy H cho anh H nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Chị P vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của HĐXX và những người tham gia tố tụng: Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thụ lý đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Trịnh Thế H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTDS. Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 195, 196, 197 Bộ luật TTDS, về thời hạn chuẩn bị xét xử : Tòa án đảm bảo theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 BLTTDS; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật TTDS. Sau khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã chuyển quyết định và hồ sơ cho Viện kiểm sát theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đều chấp hành theo đúng quy định pháp luật, bị đơn không tham gia phiên tòa đã vi phạm vào khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Xử chấp nhận yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung Trịnh Duy H – sinh ngày 20/6/200.. cho anh Trịnh

Thế H trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, không đề cập việc cấp dưỡng nuôi con do anh Hùng không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa; Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa anh Trịnh Thế H và chị Hoàng Thị Thu P là "Tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn" thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị Thu P, anh Trịnh Thế H có mặt để tham gia hòa giải và tại phiên tòa ngày 17/8/2017 chị P có mặt, anh H xin hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe; vì vậy căn cứ khoản 1 điều 227, điều 233, khoản 2 điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử đã ban hành quyết định hoãn phiên toà số 22/2017 ngày 17/8/2017 và ấn định phiên toà được mở vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 06/9/2017, Quyết định hoãn phiên toà nêu trên đã được tống đạt hợp lệ cho chị P, anh H. Tại phiên toà hôm nay chị P vắng mặt không có lý do nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 41/2016/QĐST-HNGĐ ngày 02/02/2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã quyết định: Giao con Trịnh Duy H, sinh ngày 20/6/200.. cho chị Hoàng Thị Thu P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày ly hôn cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; việc cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết.

Anh Trịnh Thế H cho rằng chị P không đủ điều kiện về kinh tế và thời gian để nuôi dưỡng, chăm sóc con, làm ảnh hưởng đến cuộc sống và học tập của con; vì vậy anh H đề nghị Tòa án thay đổi việc nuôi con Trịnh Duy H từ chị P sang anh H; anh Hùng không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã hỏi ý kiến của con Trịnh Duy H (8 tuổi), cháu H có nguyện vọng được chuyển về ở hẳn với bố (tức anh H), vì hiện tại mẹ cháu (chị P) đang sống chung với một người ngoại quốc nên việc giao tiếp trong cuộc sống có nhiều hạn chế; mặt khác, chị P mới sinh con nhỏ nên ít có thời gian chăm sóc cháu H,

nhiều lần cháu bị cô giáo phê bình vì ngủ gật trong lớp, đi học muộn và thiếu đồ dùng học tập; mấy tháng hè cháu về ở với bố và anh trai thấy vui vẻ, thoải mái hơn.

Các tài liệu xác minh về tình hình học tập của cháu Trịnh Duy H thể hiện: Năm học vừa qua cháu H thường xuyên nghỉ học không có lý do, thiếu đồ dùng học tập khi đến lớp, mặc dù đã nhiều lần được cô giáo nhắc nhở nhưng không tiến bộ; tinh thần và lực học đi xuống; các khoản chi phí cho học tập phụ huynh thường xuyên đóng muộn...

Quá trình giải quyết chị P không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, vì cho rằng chị vẫn quan tâm và chăm sóc cháu H đầy đủ, chị công nhận có thường xuyên nhờ người đưa đón con đi học vì chị mới sinh con nhỏ, cháu H chỉ nghỉ học mỗi khi bị ốm và chị có gọi điện xin phép cô giáo; chị công nhận nộp tiền học cho con muộn vì giữa chị và anh H đã thống nhất anh H đóng học cho con nên đã để xảy ra tình trạng chậm nộp.

Xét về điều kiện thực tế của anh H và chị P: Chị P và anh H đều có chỗ ở ổn định, có nghề nghiệp và thu nhập, có điều kiện về kinh tế, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt nên đều có đủ kiều kiện nuôi con. Tuy nhiên, hiện nay chị P đang sống chung với người khác và đang nuôi con nhỏ nên có phần hạn chế trong việc chăm sóc con Trịnh Duy H, ít nhiều ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt, tinh thần và học tập của con nên đã vi phạm quyền về nghĩa vụ của cha mẹ quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Hôn nhân gia đình: *"...chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội"*.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con và phù hợp với nguyện vọng của con chưa thành niên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Thế H, giao con Trịnh Duy H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục. Anh H không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đề cấp giải quyết.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Thế H được chấp nhận toàn bộ nên anh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh H tiền tạm ứng án phí đã nộp; chị Hoàng Thị Thu P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228; Điều 271, 273, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Thế H. Thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với con Trịnh Duy H - sinh ngày 20/6/200.. tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 41/2016/QĐST-HNGĐ ngày 02/02/2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Giao con Trịnh Duy H, sinh ngày 20/6/200.. cho anh Trịnh Thế H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có thay đổi khác.

Chị Hoàng Thị Thu P có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Anh H cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị P thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Không đề cập giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

[4] Về án phí:

- Chị Hoàng Thị Thu P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho anh Trịnh Thế H tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002108 ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh Trịnh Thế H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Hoàng Thị Thu P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Tr□ờng hợp bản án, quyết định đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàng Mai
- Những người TGTT
- Thi hành án DS quận HM
- Lưu hồ sơ
- Lưu văn phòng.
-…..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Nguyệt